

Số: 03 /2026/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 55/2023/NĐ-CP và Nghị định số 77/2024/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 6670/TTr-SNV ngày 12/12/2025 về việc ban hành Quy chế Quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế Quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2026.
- Các văn bản sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước khi sắp xếp) ban hành Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (trước khi sắp xếp) ban hành Quy chế quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Cục Người có công (Bộ Nội vụ);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo và Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu VT, TmN, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hà



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quy chế công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

(Kèm theo Quyết định số ⁰³...../2026/QĐ-UBND ngày ¹⁰..... tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm quản lý đối với nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ (sau đây gọi tắt là công trình ghi công liệt sĩ), mộ liệt sĩ.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, cá nhân khi tham gia vào hoạt động quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quy định về công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ

1. Công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo quy định tại Điều 41 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 và Điều 151 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng.

2. Mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo quy định tại Điều 42 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 và Điều 151 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng.

3. Riêng đền thờ liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ theo phân cấp quản lý trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được thống kê theo Phụ lục đính kèm đã được xây dựng trước khi Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ có hiệu lực vẫn phù hợp với Quy chế này.

Chương II

QUẢN LÝ, CHĂM SÓC CÔNG TRÌNH GHI CÔNG LIỆT SĨ, MỘ LIỆT SĨ

Điều 3. Trách nhiệm quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa thống nhất quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, như sau:

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu, quản lý nhà nước đối với công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và trực tiếp quản lý Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung, Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý nhà nước và chăm sóc, quản lý đối với công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn. Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn cấp xã.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện các nội dung quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều này (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 4. Nội dung quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ

1. Đối với công trình ghi công liệt sĩ

a) Công trình ghi công liệt sĩ đảm bảo tối thiểu phải có các hạng mục: Nhà bia ghi tên liệt sĩ hoặc tượng đài, cổng tường rào, sân đường nội bộ, hệ thống chiếu sáng, hệ thống cây xanh, hệ thống cấp - thoát nước.

b) Đối với nghĩa trang liệt sĩ

- Xây dựng nội quy, quy chế quản lý, lập sơ đồ nghĩa trang và vị trí mộ, quản lý hồ sơ mộ liệt sĩ (bao gồm thông tin mộ, vị trí mộ, biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ và các giấy tờ liên quan đến phần mộ); lập danh sách quản lý mộ trong nghĩa trang liệt sĩ theo quy định; thường xuyên cập nhật thông tin trong danh sách quản lý mộ khi có sự thay đổi về mộ trong nghĩa trang liệt sĩ.

- Tiếp nhận, tổ chức an táng, cải táng hài cốt liệt sĩ do các địa phương, đơn vị quy tập bàn giao.

- Quản lý, bảo vệ, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, phần mộ liệt sĩ, vườn hoa, cây cảnh, khuôn viên và các công trình khác của nghĩa trang, bảo đảm luôn sạch đẹp và trang nghiêm; thể hiện là công trình văn hóa lịch sử để giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ.

- Phục vụ lễ viếng nghĩa trang liệt sĩ khi các đoàn đại biểu trong, ngoài tỉnh đến viếng theo Quy định tổ chức Lễ viếng các Anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng khi nghĩa trang liệt sĩ xuống cấp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Đối với đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ

- Quản lý, bảo vệ, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh và các hạng mục khác của công trình tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ bảo đảm luôn sạch đẹp và trang nghiêm.

- Đón tiếp và hướng dẫn các tổ chức và Nhân dân đến thăm viếng; phục vụ chu đáo lễ viếng tưởng niệm liệt sĩ theo nghi lễ quy định.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp khi công trình tưởng niệm liệt sĩ, ghi danh liệt sĩ xuống cấp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

2. Đối với mộ liệt sĩ

a) Mộ liệt sĩ được xây dựng bằng vật liệu bền, đẹp, đảm bảo việc gìn giữ lâu dài; Khoảng cách giữa các mộ, hàng mộ, lô mộ, khu mộ phải thông thoáng, thuận tiện cho việc thăm viếng mộ liệt sĩ; Có đầy đủ thông tin ghi trên bia mộ trùng khớp với thông tin trong giấy báo tử, giấy báo tử trận, giấy chứng nhận hy sinh.

b) Mộ liệt sĩ phải được quản lý, sửa chữa, tu bổ, thường xuyên chăm sóc.

c) Mộ liệt sĩ trong cùng một nghĩa trang liệt sĩ được xây dựng thống nhất về kích thước, quy cách.

d) Nội dung bia mộ liệt sĩ được ghi thống nhất theo quy định, khắc tên trên bia theo nội dung hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

đ) Mộ liệt sĩ có đầy đủ thông tin an táng tại nghĩa trang liệt sĩ được di chuyển theo nguyện vọng của thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ.

e) Phối hợp với cơ quan liên quan xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết những trường hợp thân nhân gia đình có liệt sĩ được an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đang quản lý có nguyện vọng cất bốc, di dời hài cốt liệt sĩ theo quy định.

g) Mộ liệt sĩ đã di chuyển hài cốt, được sửa chữa lại vỏ mộ, trên bia mộ khắc thêm dòng chữ “Hài cốt liệt sĩ đã di chuyển” và trong danh sách quản lý phải ghi rõ hài cốt liệt sĩ đã di chuyển; lập biên bản bàn giao hài cốt cho thân nhân liệt sĩ và lưu giữ hồ sơ di chuyển.

h) Thực hiện khắc lại thông tin trên bia mộ liệt sĩ đối với các trường hợp được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ.

i) Tổ chức đón tiếp, hướng dẫn thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ trong và ngoài tỉnh đến thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ.

k) Xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp khi mộ liệt sĩ xuống cấp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Không xây mới mộ không có hài cốt trong nghĩa trang liệt sĩ, trừ trường hợp xây mộ để đón nhận hài cốt liệt sĩ được quy tập về.

l) Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể các cấp, các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho các thành viên, hội viên của tổ chức mình và các thế hệ trẻ.

m) Phối hợp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp, ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức dâng hương, dâng hoa tại các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn vào các dịp lễ, Tết.

Điều 5. Nhiệm vụ của bộ phận quản lý nghĩa trang hoặc người làm công tác chăm sóc, quản lý nghĩa trang liệt sĩ, mộ liệt sĩ

1. Lập sơ đồ nghĩa trang và vị trí mộ, quản lý hồ sơ mộ liệt sĩ (bao gồm thông tin mộ, vị trí mộ, biên bản bàn giao hài cốt liệt sĩ và các giấy tờ có liên quan đến phần mộ), lập danh sách quản lý mộ trong nghĩa trang liệt sĩ, mộ liệt sĩ an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ.

2. Cập nhật thông tin trong danh sách quản lý mộ đối với trường hợp hài cốt liệt sĩ di chuyển hoặc mới tiếp nhận.

3. Trường hợp nghĩa trang không có bộ phận quản lý nghĩa trang hoặc người làm công tác chăm sóc, quản lý nghĩa trang liệt sĩ, mộ liệt sĩ thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi quản lý nghĩa trang có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 6. Kinh phí đảm bảo xây dựng, tu bổ sửa chữa và quản lý công trình ghi công liệt sĩ; hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ

Kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, chăm sóc, quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ và kinh phí tổ chức các lễ viếng, lễ dâng hương, dâng hoa tại công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành, trong đó:

1. Ngân sách Trung ương đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ

a) Chi đảm bảo thực hiện công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

b) Chi đảm bảo thực hiện công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.

c) Hỗ trợ đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ tại cấp tỉnh, cấp xã:

- Hỗ trợ bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương thực hiện các dự án xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình ghi công liệt sĩ có quy mô từ nhóm B trở lên từ vốn đầu tư công.

- Hỗ trợ xây mới mộ liệt sĩ; cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ từ kinh phí chi thường xuyên thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

d) Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ.

đ) Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ.

2. Ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ

a) Ngân sách cấp tỉnh: Chi đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ; chi chính sách chế độ cho bộ phận quản lý nghĩa trang liệt sĩ và thuê người quản lý, bảo vệ chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ.

b) Ngân sách cấp xã: Chi công tác cải tạo nâng cấp, sửa chữa công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ; Chi tổ chức lễ viếng, thuê người quản lý, bảo vệ, giữ gìn chăm sóc tu bổ công trình ghi công liệt sĩ của địa phương.

c) Hằng năm, các cơ quan quản lý nghĩa trang liệt sĩ lập dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp ngân sách địa phương.

3. Ngoài ra, khuyến khích tổ chức, cá nhân và huy động các nguồn lực hợp pháp khác tham gia chăm sóc, giữ gìn công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ (không vì mục đích lợi nhuận).

Chương III

TRÁCH NHIỆM CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; trực tiếp quản lý Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung, Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận, Đền thờ liệt sĩ và Đài tưởng niệm liệt sĩ cấp tỉnh. Có trách nhiệm tổ chức quản lý, duy tu, bảo dưỡng, giữ gìn vệ sinh, cảnh quan

môi trường và mỹ quan tại các công trình được giao quản lý; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực phục vụ tổ chức các lễ viếng, lễ dâng hương, dâng hoa theo thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa vào các ngày kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương theo quy định.

Định kỳ hoặc đột xuất thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá thực trạng các công trình để kịp thời đề xuất tu bổ, nâng cấp, sửa chữa nhằm bảo đảm tính trang nghiêm, bền vững và ý nghĩa tri ân đối với các anh hùng liệt sĩ.

2. Hằng năm, trên cơ sở dự toán ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương được cấp có thẩm quyền thông báo, chủ trì lập kế hoạch phân bổ kinh phí hỗ trợ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét phê duyệt để các địa phương tổ chức thực hiện, đồng thời báo cáo Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

3. Phối hợp với các địa phương và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phối hợp các địa phương và cơ quan, đơn vị tổ chức vận động, huy động mọi nguồn lực để tu bổ, chăm sóc và thực hiện việc xây dựng, quản lý, sử dụng công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

4. Tổng hợp danh sách quản lý mộ trong nghĩa trang liệt sĩ, mộ liệt sĩ do gia đình quản lý trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

5. Quản lý, cập nhật sơ đồ nghĩa trang và vị trí mộ, hồ sơ mộ liệt sĩ khi có sự thay đổi về mộ liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung, Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận.

6. Cập nhật thông tin vào danh sách quản lý mộ và cơ sở dữ liệu quốc gia về liệt sĩ khi có sự thay đổi về mộ liệt sĩ tại các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan

1. Sở Tài chính

- Thẩm định, cân đối, bố trí kinh phí, vốn đầu tư công hằng năm để thực hiện tôn tạo, trùng tu, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ theo kế hoạch của các địa phương;

- Tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa kế hoạch bố trí vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm do cấp tỉnh quản lý để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ theo quy định pháp luật đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp xã về kinh phí thực hiện tôn tạo, trùng tu, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo kế hoạch, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cân đối bố trí kinh phí ngân sách địa phương thực hiện các nhiệm vụ chi theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

2. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh Khánh Hòa theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, khai thác và sử dụng công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp thực hiện giám sát công tác quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn; đồng thời, tuyên truyền, vận động, giáo dục truyền thống cách mạng cho các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thông qua việc khai thác, sử dụng các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

4. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Khánh Hòa chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thấp nền tri ân các Anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung, Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ hằng năm và các hoạt động tình nguyện khác nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước (nếu có).

5. Đề nghị Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân chỉ đạo các đơn vị trong vùng quản lý, chăm sóc và trùng tu Đài tưởng niệm liệt sĩ tù chính trị bán đảo Cam Ranh.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này tại địa phương; đồng thời, ban hành quy định cụ thể về quản lý, sử dụng công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ ở địa phương.

2. Thực hiện công tác quản lý nhà nước và trực tiếp thực hiện việc nâng cấp, tu bổ công trình cấp xã như: Nghĩa trang liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, mộ liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ và nhà bia ghi tên liệt sĩ. Chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan cùng cấp tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng nội quy, sắp xếp, bố trí người làm công tác quản trang, nhân viên quản lý, bảo vệ công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn cấp xã theo quy định.

3. Bố trí hoặc củng cố, kiện toàn bộ phận và nhân viên quản lý, bảo vệ công trình ghi công liệt sĩ; bố trí một phần ngân sách địa phương để thực hiện nội dung công việc, nhiệm vụ cho công tác quản lý.

4. Thường xuyên tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức giữ gìn, bảo quản công trình ghi công liệt sĩ, đảm bảo chu đáo, bền đẹp và trang nghiêm, xứng đáng với sự cống hiến, hy sinh của các anh hùng liệt sĩ.

5. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch đầu tư xây dựng, trùng tu, tôn tạo, nâng cấp công trình ghi công liệt sĩ, đưa vào dự toán kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Điều 10. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan khác

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đến viếng, tham quan, sinh hoạt truyền thống tại công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản các hạng mục công trình ghi công liệt sĩ; chấp hành nội quy, quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo hướng dẫn của các văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xem xét, quyết định./.

*(Đính kèm Phụ lục Công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)*

Phụ lục
CÔNG TRÌNH GHI CÔNG LIỆT SĨ, MỘ LIỆT SĨ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA



STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
I	Công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ cấp tỉnh	
1	Cơ quan quản lý: Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa - 05 công trình	
1.1	Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung	Phường Bắc Nha Trang và phường Tây Nha Trang
1.2	Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận	Xã Xuân Hải
1.3	Đền thờ liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung	Phường Tây Nha Trang
1.4	Đài tưởng niệm liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung	Phường Tây Nha Trang
1.5	Đài tưởng niệm liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận	Xã Xuân Hải
II	Công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ cấp xã	
2	Địa phương quản lý: UBND phường Nha Trang - 08 công trình	
2.1	Nghĩa trang liệt sĩ Đảo Bích Đàm	Phường Nha Trang
2.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Xương Huân	Phường Nha Trang
2.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vạn Thắng	Phường Nha Trang
2.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vạn Thạnh	Phường Nha Trang
2.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Lộc Thọ	Phường Nha Trang
2.6	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Tiến	Phường Nha Trang
2.7	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Hòa	Phường Nha Trang
2.8	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Nguyên	Phường Nha Trang
3	Địa phương quản lý: UBND phường Bắc Nha Trang - 09 công trình	
3.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Vĩnh Hải	Phường Bắc Nha Trang
3.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Vĩnh Phước	Phường Bắc Nha Trang
3.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Vĩnh Phương	Phường Bắc Nha Trang
3.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Phước	Phường Bắc Nha Trang
3.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Phương	Phường Bắc Nha Trang

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
3.6	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Thọ	Phường Bắc Nha Trang
3.7	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Lương	Phường Bắc Nha Trang
3.8	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Hải	Phường Bắc Nha Trang
3.9	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Hòa	Phường Bắc Nha Trang
4	Địa phương quản lý: UBND phường Tây Nha Trang - 06 công trình	
4.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phương Sơn và Phương Sài	Phường Tây Nha Trang
4.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ngọc Hiệp	Phường Tây Nha Trang
4.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Ngọc	Phường Tây Nha Trang
4.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Thạnh	Phường Tây Nha Trang
4.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Hiệp	Phường Tây Nha Trang
4.6	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Trung	Phường Tây Nha Trang
5	Địa phương quản lý: UBND phường Nam Nha Trang - 06 công trình	
5.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Hải	Phường Nam Nha Trang
5.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Hải	Phường Nam Nha Trang
5.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Long	Phường Nam Nha Trang
5.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Trường	Phường Nam Nha Trang
5.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Thái	Phường Nam Nha Trang
5.6	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Đồng	Phường Nam Nha Trang
6	Địa phương quản lý: UBND phường Cam Ranh - 04 công trình	
6.1	Nghĩa trang liệt sĩ Cam Ranh	Phường Cam Ranh
6.2	Đền thờ liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Cam Ranh	Phường Cam Ranh
6.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Cam Ranh	Phường Cam Ranh
6.4	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Phúc Nam	Phường Cam Ranh
7	Địa phương quản lý: UBND phường Bắc Cam Ranh - 03 công trình	
7.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Thành Nam	Phường Bắc Cam Ranh

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
7.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Nghĩa	Phường Bắc Cam Ranh
7.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Phúc Bắc	Phường Bắc Cam Ranh
8	Địa phương quản lý: UBND phường Ba Ngòi - 01 công trình	
8.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Phước Đông	Phường Ba Ngòi
9	Địa phương quản lý: UBND phường Cam Linh - 01 công trình	
9.1	Bia tưởng niệm liệt sĩ Nguyễn Trọng Kỳ	Phường Cam Linh
10	Địa phương quản lý: UBND xã Nam Cam Ranh - 02 công trình	
10.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Thịnh Đông	Xã Nam Cam Ranh
10.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Bình	Xã Nam Cam Ranh
11	Địa phương quản lý: UBND xã Bắc Ninh Hòa - 05 công trình	
11.1	Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Hòa - Vạn Ninh	Xã Bắc Ninh Hòa
11.2	Đền thờ liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Hòa - Vạn Ninh	Xã Bắc Ninh Hòa
11.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Hòa - Vạn Ninh	Xã Bắc Ninh Hòa
11.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Thọ	Xã Bắc Ninh Hòa
11.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh An	Xã Bắc Ninh Hòa
12	Địa phương quản lý: UBND phường Đông Ninh Hòa - 05 công trình	
12.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Phước	Phường Đông Ninh Hòa
12.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Diêm	Phường Đông Ninh Hòa
12.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Hải	Phường Đông Ninh Hòa
12.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Thủy	Phường Đông Ninh Hòa
12.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Vân	Phường Đông Ninh Hòa
13	Địa phương quản lý: UBND phường Ninh Hòa - 04 công trình	
13.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Đa	Phường Ninh Hòa
13.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Phụng	Phường Ninh Hòa

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
13.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Hiệp	Phường Ninh Hòa
13.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Đông	Phường Ninh Hòa
14	Địa phương quản lý: UBND phường Hòa Thắng - 03 công trình	
14.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Giang	Phường Hòa Thắng
14.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Hà	Phường Hòa Thắng
14.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Phú	Phường Hòa Thắng
15	Địa phương quản lý: UBND xã Tân Định - 03 công trình	
15.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Bình	Xã Tân Định
15.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Quang	Xã Tân Định
15.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Xuân	Xã Tân Định
16	Địa phương quản lý: UBND xã Hòa Trí - 03 công trình	
16.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Thân	Xã Hòa Trí
16.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Thượng	Xã Hòa Trí
16.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Trung	Xã Hòa Trí
17	Địa phương quản lý: UBND xã Tây Ninh Hòa - 02 công trình	
17.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Sim	Xã Tây Ninh Hòa
17.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Tây	Xã Tây Ninh Hòa
18	Địa phương quản lý: UBND xã Nam Ninh Hòa - 04 công trình	
18.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Ích	Xã Nam Ninh Hòa
18.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Hưng	Xã Nam Ninh Hòa
18.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Lộc	Xã Nam Ninh Hòa
18.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ninh Tân	Xã Nam Ninh Hòa
19	Địa phương quản lý: UBND xã Vạn Ninh - 04 công trình	
19.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Vạn Ninh	Xã Vạn Ninh
19.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vạn Ninh	Xã Vạn Ninh

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
19.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vạn Lương	Xã Vạn Ninh
19.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vạn Phú	Xã Vạn Ninh
20	Địa phương quản lý: UBND xã Đại Lãnh - 02 công trình	
20.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Đại Lãnh	Xã Đại Lãnh
20.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vạn Thạnh	Xã Đại Lãnh
21	Địa phương quản lý: UBND xã Tu Bông - 01 công trình	
21.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Vạn Khánh	Xã Tu Bông
22	Địa phương quản lý: UBND xã Vạn Thắng - 01 công trình	
22.1	Nhà bia ghi danh liệt sĩ Vạn Bình	Xã Vạn Thắng
23	Địa phương quản lý: UBND xã Suối Hiệp - 08 công trình	
23.1	Nghĩa trang liệt sĩ Diên Khánh	Xã Suối Hiệp
23.2	Đền thờ liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Diên Khánh	Xã Suối Hiệp
23.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Diên Khánh	Xã Suối Hiệp
23.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Diên Khánh	Xã Suối Hiệp
23.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Suối Tiên	Xã Suối Hiệp
23.6	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Suối Hiệp	Xã Suối Hiệp
23.7	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Bình	Xã Suối Hiệp
23.8	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Lộc	Xã Suối Hiệp
24	Địa phương quản lý: UBND xã Diên Khánh - 04 công trình	
24.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ khu Thành cổ Diên Khánh	Xã Diên Khánh
24.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cầu Thành	Xã Diên Khánh
24.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên An	Xã Diên Khánh
24.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Toàn	Xã Diên Khánh
25	Địa phương quản lý: UBND xã Diên Lạc - 03 công trình	
25.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Lạc	Xã Diên Lạc

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
25.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Hòa	Xã Diên Lạc
25.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Thanh	Xã Diên Lạc
26	Địa phương quản lý: UBND xã Diên Thọ - 03 công trình	
26.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Thọ	Xã Diên Thọ
26.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Tân	Xã Diên Thọ
26.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Phước	Xã Diên Thọ
27	Địa phương quản lý: UBND xã Diên Điện - 03 công trình	
27.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Điện	Xã Diên Điện
27.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Phú	Xã Diên Điện
27.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Sơn	Xã Diên Điện
28	Địa phương quản lý: UBND xã Diên Lâm - 05 công trình	
28.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Diên Lâm	Xã Diên Lâm
28.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Diên Đồng	Xã Diên Lâm
28.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Lâm	Xã Diên Lâm
28.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Đồng	Xã Diên Lâm
28.5	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Diên Xuân	Xã Diên Lâm
29	Địa phương quản lý: UBND xã Cam Lâm - 10 công trình	
29.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ xã Cam Lâm	Xã Cam Lâm
29.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ xã Cam Lâm	Xã Cam Lâm
29.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Đức	Xã Cam Lâm
29.4	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Hải Đông	Xã Cam Lâm
29.5	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Tân	Xã Cam Lâm
29.6	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Hòa	Xã Cam Lâm
29.7	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Thành Bắc	Xã Cam Lâm
29.8	Đài tưởng niệm liệt sĩ Suối Tân	Xã Cam Lâm

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
29.9	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Hiệp Bắc	Xã Cam Lâm
29.10	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Hiệp Nam	Xã Cam Lâm
30	Địa phương quản lý: UBND xã Suối Dầu - 01 công trình	
30.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Suối Cát	Xã Suối Dầu
31	Địa phương quản lý: UBND xã Cam An - 03 công trình	
31.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam An Bắc	Xã Cam An
31.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam An Nam	Xã Cam An
31.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cam Phước Tây	Xã Cam An
32	Địa phương quản lý: UBND xã Khánh Vĩnh - 02 công trình	
32.1	Nghĩa trang liệt sĩ Khánh Vĩnh	Xã Khánh Vĩnh
32.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Khánh Vĩnh	Xã Khánh Vĩnh
33	Địa phương quản lý: UBND xã Tây Khánh Vĩnh - 01 công trình	
33.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Khánh Nam	Xã Tây Khánh Vĩnh
34	Địa phương quản lý: UBND xã Đông Khánh Sơn - 03 công trình	
34.1	Nghĩa trang liệt sĩ Khánh Sơn	Xã Đông Khánh Sơn
34.2	Đền thờ liệt sĩ - Nghĩa trang liệt sĩ Khánh Sơn	Xã Đông Khánh Sơn
34.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ba Cùm Bắc	Xã Đông Khánh Sơn
35	Địa phương quản lý: UBND xã Khánh Sơn - 01 công trình	
35.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Khánh Sơn	Xã Khánh Sơn
36	Địa phương quản lý: UBND phường Phan Rang - 01 công trình	
36.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Đài Sơn	Phường Phan Rang
37	Địa phương quản lý: UBND phường Bảo An - 02 công trình	
37.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Bảo An	Phường Bảo An
37.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Mỹ	Phường Bảo An

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
38	Địa phương quản lý: UBND phường Đông Hải - 03 công trình	
38.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Đông Hải	Phường Đông Hải
38.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Mỹ Đông	Phường Đông Hải
38.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Mỹ Hải	Phường Đông Hải
39	Địa phương quản lý: UBND phường Ninh Chữ - 02 công trình	
39.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Văn Hải	Phường Ninh Chữ
39.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Ninh Hải	Phường Ninh Chữ
40	Địa phương quản lý: UBND phường Đô Vinh - 02 công trình	
40.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Đô Vinh	Phường Đô Vinh
40.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Nhơn Sơn	Phường Đô Vinh
41	Địa phương quản lý: UBND xã Xuân Hải - 03 công trình	
41.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Xuân Hải	Xã Xuân Hải
41.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Hộ Hải	Xã Xuân Hải
41.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Tân Hải	Xã Xuân Hải
42	Địa phương quản lý: UBND xã Ninh Sơn - 02 công trình	
42.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Ninh Sơn	Xã Ninh Sơn
42.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Quảng Sơn	Xã Ninh Sơn
43	Địa phương quản lý: UBND xã Thuận Bắc - 04 công trình	
43.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Thuận Bắc	Xã Thuận Bắc
43.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Bắc Phong	Xã Thuận Bắc
43.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Kháng	Xã Thuận Bắc
43.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Lợi Hải	Xã Thuận Bắc
44	Địa phương quản lý: UBND xã Ninh Phước - 03 công trình	
44.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Ninh Phước	Xã Ninh Phước
44.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Thuận	Xã Ninh Phước

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
44.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Hải	Xã Ninh Phước
45	Địa phương quản lý: UBND xã Thuận Nam - 04 công trình	
45.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Thuận Nam	Xã Thuận Nam
45.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Nam	Xã Thuận Nam
45.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Minh	Xã Thuận Nam
45.4	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Ninh	Xã Thuận Nam
46	Địa phương quản lý: UBND xã Ninh Hải - 03 công trình	
46.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Tri Hải	Xã Ninh Hải
46.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phương Hải	Xã Ninh Hải
46.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Bắc Sơn	Xã Ninh Hải
47	Địa phương quản lý: UBND xã Vĩnh Hải - 03 công trình	
47.1	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Nhơn Hải	Xã Vĩnh Hải
47.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Thanh Hải	Xã Vĩnh Hải
47.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Vĩnh Hải	Xã Vĩnh Hải
48	Địa phương quản lý: UBND xã Bắc Ái - 03 công trình	
48.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ liệt sĩ Phước Tiến	Xã Bắc Ái
48.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ liệt sĩ Phước Chính	Xã Bắc Ái
48.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Thắng	Xã Bắc Ái
49	Địa phương quản lý: UBND xã Bắc Ái Đông - 03 công trình	
49.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Bắc Ái	Xã Bắc Ái Đông
49.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Thành	Xã Bắc Ái Đông
49.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Phước Đại	Xã Bắc Ái Đông
50	Địa phương quản lý: UBND xã Bắc Ái Tây - 03 công trình	
51.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Hòa	Xã Bắc Ái Tây
51.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Bình	Xã Bắc Ái Tây

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
51.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Tân	Xã Bác Ái Tây
52	Địa phương quản lý: UBND xã Lâm Sơn - 02 công trình	
52.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Lâm Sơn	Xã Lâm Sơn
52.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Lương Sơn	Xã Lâm Sơn
53	Địa phương quản lý: UBND xã Mỹ Sơn - 02 công trình	
53.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Mỹ Sơn	Xã Mỹ Sơn
53.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Trung	Xã Mỹ Sơn
54	Địa phương quản lý: UBND xã Anh Dũng - 03 công trình	
54.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Hòa Sơn	Xã Anh Dũng
54.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Ma Núi	Xã Anh Dũng
54.3	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Ma Núi	Xã Anh Dũng
55	Địa phương quản lý: UBND xã Phước Hà - 02 công trình	
55.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Hà	Xã Phước Hà
55.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Nhị Hà	Xã Phước Hà
56	Địa phương quản lý: UBND xã Công Hải - 02 công trình	
56.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Công Hải	Xã Công Hải
56.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Chiến	Xã Công Hải
57	Địa phương quản lý: UBND xã Phước Dinh - 02 công trình	
57.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ An Hải	Xã Phước Dinh
57.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Dinh	Xã Phước Dinh
58	Địa phương quản lý: UBND xã Phước Hữu - 02 công trình	
58.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Hữu	Xã Phước Hữu
58.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Thái	Xã Phước Hữu
59	Địa phương quản lý: UBND xã Phước Hậu - 03 công trình	

STT	Tên công trình	Địa chỉ của công trình
59.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Hậu	Xã Phước Hậu
59.2	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Sơn	Xã Phước Hậu
59.3	Đài tưởng niệm liệt sĩ Phước Vinh	Xã Phước Hậu
60	Địa phương quản lý: UBND xã Cà Ná - 02 công trình	
60.1	Đài tưởng niệm liệt sĩ Cà Ná	Xã Cà Ná
60.2	Nhà bia ghi tên liệt sĩ Cà Ná	Xã Cà Ná

Tổng 190 công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ, gồm:

- 08 Nghĩa trang liệt sĩ.
- 05 Đền thờ liệt sĩ.
- 85 Đài tưởng niệm liệt sĩ.
- 92 Nhà bia ghi tên liệt sĩ.